

THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức bằng tiền năm 2023

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)

Tên tổ chức phát hành: TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI-CTCP

Tên giao dịch quốc tế: TRANSPORT ENGINEERING DESIGN INCORPORATED

Tên viết tắt: TEDI

Địa chỉ trụ sở chính: Số 278 Tôn Đức Thắng, Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84.24)38514431; Fax: (+84. 24)38514980; Website:
tedi.vn

Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP

Mã chứng khoán : TED

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng/cổ phiếu

Sàn giao dịch : UPCOM

Ngày đăng ký cuối cùng: 01/7/2024

1. Lý do, mục đích:

Trả cổ tức bằng tiền năm 2023.

2. Nội dung cụ thể:

a) Tỷ lệ thực hiện : 25%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 2.500 đồng)

b) Ngày thanh toán : 01/8/2024

c) Địa điểm thực hiện :

- Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP vào các ngày làm việc trong tuần bắt đầu từ ngày 01/8/2024 và xuất trình Căn cước công dân.

Đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập và gửi cho Tổng công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận bản cứng: Phòng Tài chính kế toán, Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP, 278 Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: taichinhketoan@tedi.com.vn

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Chúng tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật nếu có vi phạm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCKHN;
- HĐQT TCT (b/c);
- BKS TCT (biết);
- Lưu: VT, TCCB-LĐ



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đào Ngọc Vinh

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 12-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Nghị quyết số 02b NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 14/6/2024 của Hội đồng quản trị thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2023.
- Tài liệu chứng minh đã công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu tối thiểu trước 10 ngày đăng ký cuối cùng.

Số: 12 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;*

Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp năm 2024 tổ chức ngày 15/5/2024;

Căn cứ Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/5/2024.

Căn cứ các báo cáo hằng năm và tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP ngày 15/5/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng tài sản	619.605.911.376	629.634.627.272	1.334.646.734.055	1.239.225.449.618
	- Tài sản NH	501.523.091.611	505.281.938.903	1.246.417.441.428	1.142.079.472.844
	- Tài sản DH	118.082.819.765	124.352.688.369	88.229.292.627	97.145.976.774
2	Tổng doanh thu:	594.041.368.733	744.677.168.856	1.468.794.336.745	1.493.107.652.667
	- SXKD chính	581.197.935.058	717.580.959.704	1.461.563.647.735	1.480.350.205.508
	- Tài chính	12.817.595.759	26.796.312.369	6.211.928.156	11.169.229.437
	- Thu nhập khác	25.837.916	299.896.783	1.018.760.854	1.588.217.722
3	LN trước thuế	50.538.616.795	73.509.468.742	114.265.242.003	122.442.625.555
4	LN sau thuế:	42.519.433.636	62.879.995.360	90.611.304.924	96.523.922.887
	- CĐ Công ty mẹ	42.519.433.636	62.879.995.360	63.054.551.054	71.415.200.297
	- CĐ ko kiểm soát	-	-	27.556.753.870	25.108.722.590

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
5	Lãi cơ bản/CP	x	x	3.542	5.707
6	Đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ	8.218.542.455	8.166.919.430	15.888.869.300	11.909.688.687

4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty mẹ:

- Cổ tức (2.500 đồng/CP; 50% LNST):	31.250.000.000 đồng
- Quỹ thưởng NQLDN (4% LNST):	2.515.200.000 đồng
- Quỹ thưởng doanh số bán hàng (4% LNST):	2.515.200.000 đồng
- Quỹ Khen thưởng phúc lợi (10% LNST):	6.288.000.000 đồng
- LNST chưa phân phối năm nay (32% LNST)	20.311.595.360 đồng

Cộng:

62.879.995.360 đồng

5. Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023: 1.041.240.000đ, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2023	Số đã trả năm 2023	Số còn phải trả
I.	Hội đồng quản trị					
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch	182.640.000	182.640.000	182.640.000	-
2	Phạm Hữu Sơn	Phó CT	164.400.000	164.400.000	164.400.000	-
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên	146.160.000	146.160.000	146.160.000	-
4	Đào Ngọc Vinh	Thành viên	146.160.000	146.160.000	146.160.000	-
5	Đỗ Thị Phương Lan	Thành viên	146.160.000	146.160.000	146.160.000	-
II.	Ban kiểm soát					
1	Mạch Thanh Toàn	Trưởng Ban	109.560.000	109.560.000	109.560.000	-
2	Ngô Nam Hà	Thành viên	73.080.000	73.080.000	73.080.000	-
3	Võ Hoàng Anh	Thành viên	73.080.000	73.080.000	73.080.000	-
III	Tổng cộng		1.041.240.000	1.041.240.000	1.041.240.000	-

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ %	TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.239.225	1.250.000	100,9	629.635	620.000	98,5
2	Tổng doanh thu	1.493.108	1.200.000	80,4	744.677	550.000	73,9
3	Lợi nhuận trước thuế	122.443	88.795	72,5	73.509	52.700	71,7
4	Lợi nhuận sau thuế:	96.524	72.045	74,6	62.880	46.673	74,2
	<i>T/đó: - CD C.ty mẹ</i>	<i>71.415</i>	<i>51.045</i>	<i>71,5</i>	<i>62.880</i>	<i>46.673</i>	<i>74,2</i>
	<i>- CD không kiểm soát</i>	<i>25.109</i>	<i>20.999</i>	<i>83,6</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	5.707	4.084	71,6	x	x	x
6	Đầu tư tài sản cố định	11.910	31.589	265,2	8.167	19.682	241,0

7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2024-2028:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2024-2028				
		2024	2025	2026	2027	2028
I.	Các chỉ tiêu hợp nhất					
1	Tổng giá trị tài sản	1.250.000	1.300.000	1.350.000	1.400.000	1.450.000
2	Tổng doanh thu	1.200.000	1.280.000	1.360.000	1.425.000	1.450.000
3	Lợi nhuận trước thuế	88.795	100.734	107.765	112.242	116.076
4	Lợi nhuận sau thuế	72.045	81.496	87.394	91.026	95.937
5	Tỷ suất LNST/TDT (%)	6,00	6,37	6,43	6,39	6,62
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ)	4.084	4.692	4.987	5.181	5.462
II	Các chỉ tiêu Công ty mẹ					
1	Tổng giá trị tài sản	620.000	640.000	650.000	670.000	700.000
2	Tổng doanh thu	550.000	578.000	607.000	637.000	669.000
3	Lợi nhuận trước thuế	52.700	57.400	60.400	63.400	65.000
4	Lợi nhuận sau thuế	46.673	49.420	52.128	54.880	57.901
5	Tỷ suất LNST/TDT (%)	8,49	8,55	8,59	8,62	8,65
6	Cổ tức (%)	20%	20%	20%	20%	20%

8. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2024:

Cổ tức	Không thấp hơn 2.000 đồng/cổ phiếu
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	DN Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban TGD, KTT.
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST khi Tổng công ty được xếp doanh nghiệp loại A và doanh thu vượt 4 lần vốn chủ sở hữu
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 10% LNST
LNST chưa phân phối	Còn lại sau khi phân chia các quỹ nêu trên

9. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng người	Mức thù lao tháng (đ)	Thù lao KH năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	15.700.000	188.400.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	0,9	12	14.100.000	169.200.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	12.560.000	452.160.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	9.420.000	113.040.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	6.280.000	150.720.000
	Cộng	8		96		1.073.520.000

Thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty mẹ.

10. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong 03 công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

- 1) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- 2) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- 3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Điều 2. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP như sau:

1. Hội đồng quản trị: 05 thành viên (xếp theo thứ tự A, B, C..)
 - 1) Ông Nhữ Đình Hòa.
 - 2) Bà Đỗ Thị Phương Lan.
 - 3) Ông Mutsuya MORI.
 - 4) Ông Phạm Hữu Sơn.
 - 5) Ông Đào Ngọc Vinh.
2. Ban kiểm soát: 03 thành viên (xếp theo thứ tự A, B, C..)
 - 1) Ông Phan Lê Bình.
 - 2) Ông Ngô Nam Hà.
 - 3) Ông Võ Tùng Hưng.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các cá nhân và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết gồm bốn (04) trang được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS TCT;
- ĐU- CĐ CTCP (ph/h);
- Ban điều hành TCT (th/h);
- HĐQT Công ty con (ph/h);
- NĐDPV, KSV tại công ty con (th/h);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hitoshi YAHAGI

Số: 02b NQ-NK3/TEDI-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
V/v Thời gian chi trả cổ tức năm 2023

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Căn cứ Tờ trình số 1693 TTr./TEDI-HĐQT ngày 06/6/2024 của Chủ tịch HĐQT về công tác quản trị Tổng công ty;

Căn cứ Biên bản phiên họp thường kỳ Quý II Năm 2024 (Phiên thứ Hai, nhiệm kỳ III (2024-2029)) của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP tổ chức vào ngày 14/6/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2023 cụ thể như sau:

- Ngày thanh toán cổ tức : 01/8/2024
- Tỷ lệ chia cổ tức : 25%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 2.500 đồng)
- Hình thức trả cổ tức : Bằng tiền
- Phương thức thanh toán : Chuyển khoản

Điều 2. Giao Tổng giám đốc ký Thông báo chi trả cổ tức năm 2023 và bố trí đủ nguồn tiền để chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông tuân thủ quy định hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- ĐU-CĐ (ph/h);
- P. TCKT (th/h);
- Lưu: HĐQT

